

**CÔNG TY CP ĐẦU TƯ DU LỊCH  
VÀ PHÁT TRIỂN THỦY SẢN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 0812.4-CV/DAT

"V/v Giải trình chênh lệch bảng cân đối kế  
toán tại ngày 30 tháng 6 năm 2022 trước và  
sau khi soát xét"

Đồng Tháp, ngày 12 tháng 08 năm 2022

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM.

Tổ chức niêm yết: CÔNG TY CP ĐẦU TƯ DU LỊCH VÀ PHÁT TRIỂN THỦY SẢN

Mã chứng khoán: DAT

Trước tiên Công ty xin gửi lời chào trân trọng đến Quý cơ quan và chân thành cảm ơn sự  
quan tâm, hỗ trợ của Quý cơ quan trong suốt thời gian qua.

Căn cứ theo thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính về hướng dẫn  
công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Theo Báo cáo tài chính riêng 6 tháng đầu năm 2022 đã được kiểm toán, Công ty xin giải  
trình chênh lệch một số chỉ tiêu trên bảng cân đối kế toán tại ngày 30 tháng 06 năm 2022 giữa  
báo cáo sau khi soát xét của kiểm toán và báo cáo tự lập như sau:

**I. Chênh lệch trên Bảng cân đối kế toán:**

*Đơn vị tính: Việt Nam Đồng*

Mã số	Chỉ tiêu	Ngày 30 tháng 06 năm 2022		Chênh lệch
		Báo cáo soát xét	Báo cáo tự lập	
100	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	1.233.523.074.435	1.256.891.021.832	(23.367.947.397)
130	<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	502.002.113.899	525.370.061.296	(23.367.947.397)
136	6. Phải thu ngắn hạn khác	8.737.894.436	32.105.841.833	(23.367.947.397)
200	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	472.853.459.892	447.453.459.892	25.400.000.000
210	<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	31.695.003.585	6.295.003.585	25.400.000.000
215	5. Phải thu về cho vay dài hạn	25.400.000.000	0	25.400.000.000
270	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	1.706.376.534.327	1.704.344.481.724	2.032.052.603
300	<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	977.007.929.575	976.804.724.315	203.205.260
310	<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	892.730.003.415	892.526.798.155	203.205.260
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	4.702.970.574	4.499.765.314	203.205.260
400	<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	729.368.604.752	727.539.757.409	1.828.847.343

410	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>719.105.219.652</b>	<b>717.276.372.309</b>	<b>1.828.847.343</b>
421	11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	130.526.154.138	128.697.306.795	1.828.847.343
421b	-LNST chưa phân phối kỳ này	43.175.527.508	41.346.680.165	1.828.847.343
440	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>1.706.376.534.327</b>	<b>1.704.344.481.724</b>	<b>2.032.052.603</b>

**II. Nguyên nhân chênh lệch:**

- Do báo cáo tự lập của Công ty phân loại sai một khoản tiền cho vay là 25.400.000.000 đồng từ phải thu về cho vay dài hạn sang phải thu ngắn hạn khác. Báo cáo soát xét đã điều chỉnh tăng “Phải thu về cho vay dài hạn” và điều chỉnh giảm “Phải thu ngắn hạn khác” (mã số 136) số tiền cho vay này.

- Do báo cáo tự lập của Công ty chưa ghi nhận khoản tiền lãi cho vay là 2.032.052.603 đồng vào phải thu ngắn hạn khác. Báo cáo soát xét đã điều chỉnh tăng “Phải thu ngắn hạn khác” (mã số 136) số tiền lãi cho vay này.

- Do tăng khoản tiền lãi cho vay 2.032.052.603 đồng (Tăng doanh thu hoạt động tài chính) làm cho Thuế thu nhập doanh nghiệp tăng 203.205.260 đồng và Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tăng 1.828.847.343 đồng. Báo cáo soát xét đã điều chỉnh tăng “Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước” (mã số 313) và điều chỉnh tăng “Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối” (mã số 421, 421b) số tiền tăng tương ứng.

Công ty CP Đầu tư Du lịch và Phát triển thủy sản kính báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM được biết và trân trọng kính chào.

**CÔNG TY CP ĐẦU TƯ DU LỊCH VÀ PT THỦY SẢN**  
**Người đại diện pháp luật**

Nơi nhận:  
 -Như trên;  
 -Lưu văn phòng.

